

Bản án số: 38/2023/HS-PT
Ngày 24-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc.

Ông Lê Sỹ Trứ.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Mỹ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Vào ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 17/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Vi Văn S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 284/2022/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- **Bị cáo kháng cáo:**

Vi Văn S, sinh năm 1991 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi thường trú: xã S1, huyện S2, tỉnh Đắk Lắk; tạm trú: phường S3, thành phố S4, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn S5 và bà Ngân Thị S6; bị cáo có vợ là bà Ni Ê Hồng S7 và 02 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp cho bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vi Văn S là tài xế lái xe thuê cho bà Trần Thị U, có giấy phép lái xe hạng A1, C do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh, cấp ngày 21/5/2020 có giá trị sử dụng đến ngày 21/5/2025.

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 06/12/2021, S điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-457.69 (*hết hạn kiểm định ngày 20/11/2021*) lưu thông trên đoạn đường ĐT 747B theo hướng ngã tư Thống Nhất về Vòng xoay Kim Hằng. Khi đến đoạn đường thuộc khu phố T1, phường T2, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Lúc này cùng chiều phía trước có một xe tải (không rõ biển số) đang lưu thông nên S điều khiển xe ô tô vượt lên phía bên phải xe tải (không rõ biển số) mà không chú ý quan sát dẫn đến cạnh ngoài vệt chèn bừa phía sau bánh xe bên phải trực thứ nhất xe ô tô do S điều khiển va chạm vào người của bà Huỳnh Thị E đang ngồi phía sau xe mô tô biển số 68E1-xxxx do bà Nguyễn Thúy K (*Không có Giấy phép lái xe theo quy định*) đang điều khiển cùng chiều với xe của S. Sau khi va chạm xe mô tô biển số 68E1-xxxx ngã xuống đường, đồng thời bà E và bà K ngã xuống đường. Hậu quả bà E bị thương tích nặng và chết trên đường đưa đi cấp cứu, bà K bị xây xát da vùng chân trái.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đoạn đường ĐT747B thuộc khu phố T1, phường T2, thị xã T, tỉnh Bình Dương, đoạn đường thẳng, có 02 làn đường đã hoàn thiện, bề rộng mặt đường của mỗi làn đường đã hoàn thiện đo được là 4,0m, có 01 làn đường đang trong quá trình thi công chưa hoàn thiện, đo từ mép làn đường đã hoàn thiện đến mép miệng hố ga là 4,6m. Có dải phân cách cố định nằm ở tim đường rộng 02m.

Chọn mép đường bên phải theo hướng ngã tư thông nhất đến vòng xoay Kim Hằng làm mép chuẩn trong vụ tai nạn giao thông, chọn trụ điện số 3-6 bên phải theo hướng ngã tư Thống Nhất đến vòng xoay Kim Hằng làm điểm mốc trong vụ tai nạn giao thông.

Sau tai nạn vết cày có điểm đầu hướng đến ngã tư Thống Nhất; có điểm cuối đến vòng xoay Kim Hằng. Từ điểm đầu vết cày đo tới mép chuẩn là 0,4m. Điểm cuối vết cày nằm tại mép chuẩn. Chiều dài vết cày đo từ điểm đầu đến điểm cuối là 8m (Vị trí số 1).

Xe mô tô biển số 68E1-xxxx, có điểm đầu hướng đến ngã tư Thống Nhất; điểm cuối đến vòng xoay Kim Hằng. Từ bánh trước đo tới mép chuẩn là 0,3m. Từ bánh sau đo tới mép chuẩn là 0,2m. Từ bánh trước đo tới điểm đầu của vị trí số 1 là 8,9m. Từ bánh trước đo tới điểm cuối của vị trí số 1 là 1,1m. Từ bánh sau đo tới điểm mốc 1 là 15,5m (Vị trí số 2).

Xe ô tô tải biển số 61C – xxxx có điểm đầu hướng đến vòng xoay Kim Hằng; điểm cuối đến ngã tư Thống Nhất. Từ bánh bên phải của trục bánh trước đo tới mép chuẩn là 0,5m. Từ bánh bên phải của trục bánh sau đo tới mép chuẩn là 0,5m. Từ bánh bên phải của trục bánh sau đo tới mép chuẩn là 0,25m. Từ bánh bên phải của trục bánh sau đo tới bánh sau của vị trí số 2 là 43m (Vị trí số 3).

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô biển số 61C – xxxx: Phần mâm của bánh bên phải của trục bánh trước xuất hiện vết trầy làm sạch bụi bẩn ở mâm xe có kích thước 9cm x 10cm; 9.5cm x 7cm; 6cm x 6.5cm; 1.5cm x 1cm. Phần vỏ của bánh bên phải phía trong của trục bánh sau có dính vết nghi là chất dịch của nạn nhân. Phần cản bên phải phía trước có vết trầy làm sạch bụi bẩn có kích thước 2cm x 1cm và cách mặt đất với chiều cao là 61cm.

Xe mô tô biển số 68E1-xxxx: Phần nhựa bên trái (yếm xe) xuất hiện vết mài mòn nhựa kích thước 4.5cm x 2cm; 2cm x 1cm; 20cm x 3cm; 14cm x 4cm; 11cm x 5cm. Phần gương bên trái bị bể bung khỏi vị trí cố định. Phần tay thắng bên trái xuất hiện vết mài mòn kim loại kích thước 3cm x 1cm. Phần kim loại bọc tay thắng bên trái xuất hiện vết mài mòn kim loại kích thước 1cm x 1cm. Phần tay cầm bên trái có dính đất cát và có vết mài mòn kim loại kích thước 2cm x 1cm. Phần gác chân sau bên trái xuất hiện vết mài mòn cao su và mài mòn kim loại kích thước 8cm x 4cm. Phần nhựa thân xe bên trái có vết mài mòn nhựa kích thước 25cm x 5cm. Phần nhựa đen ốp bô có vết mài mòn nhựa kích thước 16cm x 6cm. Phần tay xách cản sau bên trái có vết mài mòn kim loại kích thước 2cm x 2cm. Phần chân chống giữa có dính vết đất cát và có vết mài mòn kim loại kích thước 3cm x 1cm. Phần nhựa cản của xi nhan sau bên trái có vết mài mòn nhựa kích thước 2cm x 2cm.

Bản kết luận giám định số 26/2022/KL-GDCH-PC09 ngày 06/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

1. Không phát hiện dấu vết va chạm giữa Xe ô tô tải biển số 61C – xxxx và Xe mô tô hai bánh biển số 68E1-xxxx.

2. Dấu vết trượt mất bụi (dạng vân vải), cong biến dạng ở cạnh ngoài vè chắn bùn phía sau bánh xe bên phải trục thứ nhất xe ô tô tải biển số 61C – xxxx có hướng từ trước về sau phù hợp va chạm với người ngồi sau trên xe mô tô hai bánh biển số 68E1-xxxx.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan gồm: 01 xe ô tô tải biển số 61C – xxxx; 01 xe mô tô biển số 68E1-xxxx; giấy phép lái xe hạng A1, C mang tên Vi Văn S; 01 căn cước công dân mang tên Vi Văn S.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1010-GDPY ngày 09/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Huỳnh Thị E là do đa chấn thương (đập rách phổi, gan, lách) chảy mất máu không phục hồi.

Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 68/KLTT-TTHS ngày 11/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã T, kết luận: Thiệt hại của xe mô tô biển số 68E1-xxxx sau khi xảy ra va chạm là 1.794.000 đồng.

Xe ô tô tải biển số 61C – xxxx. Quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu hợp pháp của bà Trần Thị U. Ngày 12/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà U.

Xe mô tô biển số 68E1-xxxx. Quá trình điều tra xác định xe thuộc sở hữu hợp pháp của bị hại Huỳnh Thị E. Ngày 22/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T ban hành Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho ông Huỳnh Văn Lương là người đại diện hợp pháp của bị hại.

Về phần trách nhiệm dân sự: Đối với xây xát của bà Nguyễn Thuý K, bà K không yêu cầu giám định, không yêu cầu bồi thường. Bà Trần Thị U và bị cáo đã bồi thường cho đại diện bị hại với số tiền 130.000.000 đồng là tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và chi phí sửa chữa xe mô tô biển số 68E1-xxxx. Đại diện bị hại không có yêu cầu gì khác. Đối với số tiền bồi thường trên, bà U và bị cáo tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bản Cáo trạng số 261/CT-VKSTU ngày 08/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Vi Văn S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự

Bản án hình sự sơ thẩm số: 284/2022/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương quyết định:

Tuyên bố bị cáo Vi Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vi Văn S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, biện pháp tư pháp và quyền kháng cáo cho bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022, bị cáo Vi Văn S kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Vi Văn S đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật quy định tại các Điều 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo S điều khiển xe ô tô tải tránh vượt không an toàn đã vi phạm khoản 2 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông làm chết bị hại E và bị thương tích nhẹ đối với bị hại Kiều đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Bị cáo điều khiển xe ô tô biết là đã hết hạn đăng kiểm cũng như là tránh vượt bên phải vào sát phần lề đường bên phải nên khả năng gây tai nạn rất cao, điều này thể hiện lỗi cấu

thả xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm. Với mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt với bị cáo là phù hợp. Do đó, không có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vi Văn S. Viện kiểm sát cấp sơ thẩm xác định tư cách người tham gia tố tụng của bà Nguyễn Thúy K là người làm chứng, Tòa án cấp sơ thẩm xác định tư cách người tham gia tố tụng của bà K là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều không đúng, vì bà K cũng bị thiệt hại về sức khỏe nhưng thương tích nhẹ không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Tuy nhiên, bà K không yêu cầu gì nên không ảnh hưởng đến quyền lợi của bà K, các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vi Văn S, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 284/2022/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo không tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bà Nguyễn Thúy K là người làm chứng trong vụ án là chưa đúng tư cách tham gia tố tụng. Bà Nguyễn Thúy K là cá nhân trực tiếp bị thiệt hại về thể chất, tinh thần do bị cáo Vi Văn S gây ra (bà K bị xây xát da vùng chân trái) nên bà K là bị hại theo quy định tại Điều 62 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nhận định của bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 06/12/2021, S điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-457.69 lưu thông trên đoạn đường ĐT 747B theo hướng ngã tư Thống Nhất về Vòng xoay Kim Hằng. Khi đến đoạn đường thuộc khu phố T1, phường T2, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Lúc này cùng chiều phía trước có một xe tải (không rõ biển số) đang lưu thông nên S điều khiển xe ô tô vượt lên phía bên phải xe tải (không rõ biển số) mà không chú ý quan sát dẫn va chạm vào người của bà Huỳnh Thị E đang ngồi phía sau xe mô tô biển số 68E1-xxxx do bà Nguyễn Thúy K đang điều khiển cùng chiều

với xe của S. Sau khi va chạm xe mô tô biển số 68E1-xxxx ngã xuống đường, đồng thời bà E và bà K ngã xuống đường. Hậu quả bà E bị thương tích nặng và chết trên đường đưa đi cấp cứu, bà K bị xây xát da vùng chân trái.

Bị cáo Vi Văn S tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát, vượt xe không đúng quy định đã vi phạm Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả làm 01 người chết, bị thương nhẹ 01 người. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định sai tư cách tố tụng của bà Nguyễn Thúy K, tuy nhiên bà K bị xây xát nhẹ, không yêu cầu giám định thương tích, bồi thường thiệt hại cũng như không có bất kỳ yêu cầu nào trong suốt quá trình tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm nên việc xác định sai tư cách tố tụng của bà K không ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của bà K; không ảnh hưởng đến việc xác định toàn bộ sự thật khách quan của vụ án, do vậy, để ổn định bản án sơ thẩm Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy không cần thiết phải hủy án để xác định lại tư cách tố tụng của bà Nguyễn Thúy K.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Vi Văn S, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ phạm tội và xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng (lỗi gây ra tai nạn hoàn toàn thuộc về bị cáo: vượt xe không đúng quy định, không an toàn dẫn đến gây hậu quả nghiêm trọng làm 01 người chết và 01 người bị xây xát nhẹ) nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo hình phạt 01 năm 03 tháng tù là phù hợp. Việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đảm bảo tính răn đe, giáo dục trong tình hình tai nạn giao thông ngày càng nghiêm trọng như hiện nay. Bị cáo kháng cáo cũng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới, do vậy kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Án phí phúc thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vi Văn S. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 284/2022/HS-ST ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương như sau:

1.1 Tuyên bố bị cáo Vi Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1.2 Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Vi Văn S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Vi Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã T (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T ;
- Chi cục Thi hành án dân sự T ;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an T (2);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ HCTP, PTMD, 20.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Sang

